

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HS-ST.
Ngày 20/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Ông Lê Văn Được.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đào, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST - HS, ngày 12 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với:

Bị cáo Dương Thị Hồng S, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1981, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn B, sinh năm 1952 và bà Trần Thị V, sinh năm 1952; chồng tên Huỳnh Thanh H, sinh năm 1982; con có 01 người, sinh năm 2011; anh chị em ruột có 06 người (kể cả bị cáo, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1982). Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1937. Địa chỉ: Ấp H, xã M, Huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh (chết do tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Dương Thị R, sinh năm 1944.

- Chị Nguyễn Huỳnh Y, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã M, Huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Bà Lê Kim H, sinh năm 1944.
- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khóm, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp X, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Anh Huỳnh Thanh H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho Dương Thị R, Lê Kim H, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Huỳnh Y và Nguyễn Thanh H: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khóm 9, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, làm người đại diện, theo các văn bản ủy quyền đề ngày 05/12/2022; ngày 07/12/2022, ngày 23/12/2022. Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Phạm Thị Mỹ V, sinh năm 1978. Vắng mặt không có lý do.

- Ông Hà Văn C, sinh năm 1967. Vắng mặt không có lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Một giấy phép lái xe hạng A1, số AB741152, tên Dương Thị Hồng S, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04/6/2007.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, bị cáo Dương Thị Hồng S điều khiển xe mô tô biển số 84F8 – 0234, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L, tốc độ khoảng 40km/h và chạy phần đường bên phải hướng đi, cách lề phải khoảng 1,5mét. Khi đến đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện Cầu Ngang bị cáo phát hiện ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1937, ngụ ấp H M, xã M, huyện Cầu Ngang điều khiển xe đạp điện đang lưu thông cùng chiều phía trước cách xe bị cáo khoảng 10 mét và cách lề phải hướng đi khoảng 01 mét. Lúc này, bị cáo nhìn thấy trên đường không có phương tiện lưu thông hướng ngược lại, ông Long không có dấu hiệu xin sang đường nên bị cáo quyết định vượt, bị cáo nhấn còi xin vượt, khi bị cáo đang vượt còn cách xe đạp điện của ông L khoảng 03 mét thì ông L bật đèn xi nhan trái và chuyển hướng xe sang phần đường bên trái hướng đi. Thấy vậy, bị cáo đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần không tránh kịp dẫn đến tay cầm bên phải của xe mô tô bị cáo điều khiển

va chạm vào tay cầm bên trái xe đạp điện do ông L điều khiển, làm ông L té ngã xuống lộ nhựa, bị cáo đạp phanh xe mô tô đâm sang lề trái hướng đi và té ngã xuống lề đất.

Sau khi tai nạn xảy ra, ông L bị chấn thương vùng đầu được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, sau đó ông L được chuyển đến Bệnh Viện Chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh điều trị nhưng do thương tích quá nặng không còn khả năng cứu chữa nên gia đình đưa ông L về nhà, đến khoảng 12 giờ ngày 02/12/2022, ông L tử vong trên đường đưa về nhà.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 657/KLGD ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Nguyễn Thành L tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của nạn nhân Nguyễn Thành L kết luận không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Dương Thị Hồng S là 0,00 miligam/01 lít khí thở.

Căn cứ Kết luận giám định số: 37/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Trà Vinh đối với vụ có dấu hiệu tội phạm Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xảy ra trên tuyến Quốc lộ 53, đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện Cầu Ngang vào ngày 01/12/2022 kết luận như sau:

- Xe mô tô biển số 84F8-0234 có va chạm với xe đạp điện. Tay phanh bên phải của xe mô tô biển số 84F8-0234 và tay phanh bên trái của xe đạp điện là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Chiều xuống mặt đường thuộc phần đường bên trái hướng từ thành phố Trà Vinh - thị xã Duyên Hải.

- Vùng va chạm được xác định trong biên bản dựng lại hiện trường ngày 30/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang là phù hợp với dấu vết để lại tại hiện trường của vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên.

Ngày 01/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Dương Thị Hồng S về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay.

Hiện trường, kết quả khám nghiệm hiện trường và kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có hai chiều xe chạy, được trải nhựa bằng phẳng, có vạch phân tuyến đứt quãng ở giữa, không có biển báo đường bộ, không có đường giao nhau, tuyến đường giao thông không có chướng ngại vật, mật độ phương tiện tham gia giao thông bình thường, mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 06 mét

- Vị trí các dấu vết để lại hiện trường được đo vào mép đường bên trái hướng thị trấn Cầu Ngang – xã Long Sơn làm chuẩn (có biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và kết quả khám phương tiện kèm theo).

- Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 84F8 – 0234 và xe đạp điện nằm trên tuyến Quốc lộ 53, đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, phía bên phần đường bên trái hướng thị trấn C – xã L. Tâm vùng va chạm đo đến mép đường làm chuẩn là 2,5 mét và đến hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau của xe đạp điện lên mặt đường là 1,1 mét.

Xác định lỗi, trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự của các bên có liên quan đến vụ Tai nạn giao thông đường bộ.

- *Đối với bị cáo Dương Thị Hồng S:* Là người điều khiển xe mô tô biển số 84F8 – 0234 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L, khi phát hiện ông L điều khiển xe đạp điện chạy cùng chiều phía trước cách khoảng 10 mét và chạy phần đường bên phải hướng đi. Bị cáo bấm còi xin vượt và điều khiển xe vượt lên phía bên trái nhưng chưa đảm bảo an toàn, trong khi ông L chưa điều khiển xe tránh về bên phải để nhường đường. Khi vượt còn cách ông L khoảng 03 mét, ông L bật tín hiệu rẽ trái và rẽ xe sang trái, nhưng bị cáo không điều khiển xe tránh về bên phải theo quy định mà vẫn tiếp tục điều khiển xe sang bên phần đường bên trái hướng đi để tránh, nhưng không tránh được dẫn đến va chạm xảy ra tai nạn, hậu quả làm ông L tử vong, đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ. Tại thời điểm gây ra tai nạn, bị cáo không có sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích khác và bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ trên gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, với lỗi vô ý vì quá tự tin. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ 2008.

- *Đối với ông Nguyễn Thành L:* Là người điều khiển xe đạp điện lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L, ông L bật đèn xi nhan bên trái và chuyển hướng xe sang phần đường bên trái hướng đi nhưng không chú ý quan sát các phương tiện đang lưu thông trên đường để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác, hậu quả xảy ra tai nạn ông L tử vong. Hành vi của ông L đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ 2008. Do đó ông L có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên.

Vật chứng vụ án:

Ngày 02/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang quyết định xử lý trả lại đồ vật, tài liệu như sau:

- Trả cho anh Huỳnh Thanh H, ngụ khóm M, thị trấn C, huyện Cầu Ngang (chồng bị cáo) nhận: 01 xe mô tô biển số 84F8 – 0234, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0024584 của xe mô tô biển số 84F8 – 0234.

- Trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị S (con ruột ông Long) nhận: 01 xe đạp điện, nhãn hiệu PEGA (HK BIKE), model CAP-A9+, màu sơn đen, xe bị hư hỏng nhiều vị trí do tai nạn giao thông.

Về phần trách nhiệm dân sự:

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị S yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 75.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác, bị cáo đã khắc phục bồi thường xong.

- Đối với xe mô tô biển số 84F8 – 0234, không có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS-HS, ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Dương Thị Hồng S về

tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Thị Hồng S khai nhận: Vào khoảng hơn 07 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84F8- 0234, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L với tốc độ khoảng 40km/h, khi đến đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện Cầu Ngang, bị cáo tránh vượt không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe đạp điện do ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1937, ngụ ấp H, xã M, huyện Cầu Ngang đang điều khiển chạy cùng chiều phía trước gây ra tai nạn, hậu quả làm ông Nguyễn Thành L tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Vụ tai nạn giao thông xảy ra bị cáo nhận thấy mình có lỗi. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị S trình bày: Ông Nguyễn Thành L điều khiển xe đạp điện lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L, ông L bật đèn xi nhan bên trái và chuyển hướng xe qua phần đường bên trái hướng đi thì bị tai nạn, hậu quả ông L tử vong. Trong vụ việc này, bà thấy ông L cũng có một phần lỗi gây ra tai nạn giao thông. Về trách nhiệm hình sự bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 75.000.000 đồng, nay bà không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thị Hồng S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Nguyễn Thị S người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Dương Thị Hồng S nói lời sau cùng: Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 01/12/2022 bị cáo nhận thấy mình có lỗi, bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Hồng S khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, bị cáo Dương Thị Hồng S điều khiển xe mô tô biển số 84F8 – 0234, lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L , tốc độ khoảng 40km/h và chạy phần đường bên phải hướng đi, cách lề phải khoảng 1,5mét. Khi đến đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện Cầu Ngang bị cáo phát hiện ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1937, ngụ ấp H, xã M, huyện Cầu Ngang điều khiển xe đạp điện đang lưu thông cùng chiều phía trước cách xe bị cáo khoảng 10 mét và cách lề phải hướng đi khoảng 01 mét. Lúc này, bị cáo nhìn thấy trên đường không có phương tiện lưu thông hướng ngược lại, ông Long không có dấu hiệu xin sang đường nên bị cáo quyết định vượt, bị cáo nhấn còi xin vượt, khi bị cáo đang vượt còn cách xe đạp điện của ông L khoảng 03 mét thì ông L bật đèn xi nhan trái và chuyển hướng xe sang phần đường bên trái hướng đi. Thấy vậy, bị cáo đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần không tránh kịp dẫn đến tay cầm bên phải của xe mô tô bị cáo điều khiển va chạm vào tay cầm bên trái xe đạp điện do ông L điều khiển, làm ông L té ngã xuống lộ nhựa, bị cáo đạp phanh xe mô tô đâm sang lề trái hướng đi và té ngã xuống lề đất.

Sau khi tai nạn xảy ra, ông L bị chấn thương vùng đầu được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, sau đó ông L được chuyển đến Bệnh Viện Chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh điều trị nhưng do thương tích quá nặng không còn khả năng cứu chữa nên gia đình đưa ông L về nhà, đến khoảng 12 giờ ngày 02/12/2022, ông L tử vong trên đường đưa về nhà.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 657/KLGD ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Nguyễn Thành Long tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu của nạn nhân Nguyễn Thành L kết luận không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Dương Thị Hồng S là 0,00 miligam/01 lít khí thở.

Căn cứ Kết luận giám định số: 37/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Trà Vinh đối với vụ có dấu hiệu tội phạm Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xảy ra trên tuyến Quốc lộ 53, đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện Cầu Ngang vào ngày 01/12/2022 kết luận như sau:

- Xe mô tô biển số 84F8-0234 có va chạm với xe đạp điện. Tay phanh bên phải của xe mô tô biển số 84F8-0234 và tay phanh bên trái của xe đạp điện là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Chiều xuống mặt đường thuộc phần đường bên trái hướng từ thành phố Trà Vinh đi thị xã Duyên Hải.

- Vùng va chạm được xác định trong biên bản dựng lại hiện trường ngày 30/12/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cầu Ngang là phù hợp với dấu vết để lại tại hiện trường của vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thống nhất các bản kết luận giám định nêu trên. Bị cáo thừa nhận vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 01/12/2022 bị cáo có lỗi.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Thị Hồng S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Trong vụ án này, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84F8 – 0234 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L, còn ông L điều khiển xe đạp điện chạy cùng chiều phía trước cách khoảng 10 mét và chạy phần đường bên phải hướng đi. Bị cáo bấm còi xin vượt lên phía bên trái hướng đi khi cách khoảng còn 03 mét, ông L bật tín hiệu rẽ xe sang trái, bị cáo cũng điều khiển xe sang bên phần đường bên trái hướng đi để tránh, kết quả đã lấn sang phần đường bên trái hướng đi là 0,5 mét, dẫn đến va chạm với xe đạp điện do ông L điều khiển xảy ra tai nạn, hậu quả làm ông L tử vong, bị cáo điều khiển xe mô tô vượt đảm bảo an toàn, đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ 2008.

- *Đối với ông Nguyễn Thành L:* Là người điều khiển xe đạp điện lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53 theo hướng thị trấn C – xã L, ông L bật đèn xi nhan bên trái và chuyển hướng xe sang phần đường bên trái hướng đi nhưng không chú ý quan sát các phương tiện đang lưu thông trên đường, hậu quả xảy ra tai nạn ông L tử vong. Hành vi của ông L đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ 2008. Do đó ông L có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục xong hậu quả bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm; người thân bị cáo có công cách mạng; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ nhằm phòng tránh và hạn chế tai nạn xảy ra.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này ra bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, từ trước đến nay không vi phạm, trong thời gian thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo luôn chấp hành tốt việc cam đoan không vi phạm, bị hại có một phần lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông, tại phiên tòa

bà Nguyễn Thị S là người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không ảnh hưởng gì đến nguy hại cho xã hội. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo Dương Thị Hồng S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị S là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với xe mô tô biển số 84F8 – 0234, không có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[3]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Một giấy phép lái xe hạng A1, số AB741152, tên Dương Thị Hồng S, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04/6/2007, là của bị cáo, bị Công an thu giữ để phục vụ điều tra vụ án, Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Thị Hồng S nộp 200.000 đồng.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị Hồng S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thị Hồng S 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án, ngày 20 tháng 6 năm 2023.

Giao bị cáo Dương Thị Hồng S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Dương Thị Hồng S vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Dương Thị Hồng S nhận: Một giấy phép lái xe hạng A1, số AB741152, tên Dương Thị Hồng S, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04/6/2007

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Thị Hồng S nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm